TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 40 /2019/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.
Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Bốn. Chức vụ: Bí thư Đoàn xã Châu Lý.
Ông Đặng Thế Quế.
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An:
Bà Vũ Thị Lý: Kiểm sát viên:

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo: Lê Hồng Q: Sinh ngày 19 tháng 8 năm 2001.
Trú tại: Xóm C, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Quốc tịch: Việt nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Con ông: Trần Văn Q và con bà Lê Thị H.
Vợ, con: Chưa có.Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hồng Q.
Bà Lê Thị H, sinh năm 1977.
Trú tại: Xóm C, xã Yên H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Đại diện của cơ quan, tổ chức nơi bị cáo Lê Hồng Q lao động, sinh hoạt.
Ông Vi Văn Ba. Chức vụ: Phó Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bị hại: Anh Lê Minh T: Sinh năm 1990.
Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện Q, Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Văn H: Sinh năm 1970. Vắng mặt.
Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện Q, Nghệ An. Vắng mặt.
Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2019, Lê Hồng Q sinh ngày 19 tháng 8 năm 2001, đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy, loại xe Exciter 150, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, bạc, đen biển số 37H-28351 của anh Lê Minh T trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện Q, Nghệ An. Ngày 02/4/2019, Lê Hồng Q đang điều khiển chiếc xe máy trộm của anh T đi học thì bị Công an xã T bắt giữ.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe máy, loại xe Exciter 150, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, bạc, đen biển số 37H-28351.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong TTHS số 25/KL-HĐĐG ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Q kết luận: 01 chiếc xe máy, loại xe Exciter 150, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, bạc, đen biển số 37H-28351 đã qua sử dụng, có giá trị là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu*).

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hồng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q từ 6 tháng cho đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Minh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nữa và anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trả cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người bị hại, kết luận số 25/ KL- HĐĐG, ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Q, tỉnh Nghệ An, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu. Bị cáo Lê Hồng Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy, loại xe Exciter 150, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, bạc, đen biển số 37H-28351 đã qua sử dụng, có giá trị là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu*) của anh Lê Minh T. Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Hồng Q về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Lê Hồng Q tại phiên Tòa và quá trình điều tra thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bồi thường thiệt hại, tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng. Do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống và gia đình theo dõi, giám sát.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe máy, loại xe Exciter 150, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh, bạc và biển kiểm soát 37H-28351 đã qua sử dụng Cơ quan Điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Minh T đúng theo quy định của Pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Minh T đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề này.

Đối với chiếc xe máy mà bị cáo bán cho anh Nguyễn Văn K là xe bị cáo khai mua của Nguyễn Văn T, chiếc xe máy này chủ sở hữu là anh Trần Văn H hiện nay Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh làm rỏ và xử lý sau. Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp đã trả lại chiếc xe máy và biển kiểm soát cho anh Trần Văn H, anh H không yêu cầu gì nữa, do vậy Hội đồng không xem xét. Bị cáo đã trả lại số tiền bán xe cho anh K, anh Nguyễn Văn K không yêu cầu gì nữa, do vậy không xem xét.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội " Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q : **06** (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Hồng Q thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Hồng Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận
-PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
-VKSND huyện Q.
-Công an huyện Q
-Những người tham gia tố tụng**.**
-Chi cục THADS huyện Q.
-Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
-Lưu hồ sơ vụ án .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT